

Bản án số: 92/2022/HS-ST  
Ngày: 01/06/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Chu Bá Hữu**

2. Ông **Nguyễn Đức Thắng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Hồng Hà** – Thẩm tra viên

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:**

Bà **Nguyễn Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 06 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/TLST-HS ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 08/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐHPT-HS ngày 23/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐHPT-HS ngày 24/03/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/QĐHPT-HS ngày 21/04/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2022/QĐHPT-HS ngày 20/05/2022 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN BÍCH P**, sinh năm 1991; HKTT: thôn T, xã A, huyện An Dương, TP. Hải Phòng; chỗ ở: số B, đường T, phường H, Lê Chân, TP. Hải Phòng; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Đình L, sinh năm 1971 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1967; có chồng là Nguyễn Hoàng N (đã ly hôn); có 04 con (con lớn sinh năm 2011, con bé sinh: 07/01/2020). Theo danh chỉ bản số 006 ngày 26/12/2021 Công an quận Long biên lập, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 14/12/2021 hủy bỏ tạm giữ ngày 23/12/2021 hiện đang bị áp dụng biện pháp cầm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**2. NGUYỄN HẢI Đ**; sinh năm: 1992; HKTT: xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Hương Q (đã chết), và con bà Dương Thị T, sinh năm 1966; có vợ là Nguyễn Hoài T (đã ly hôn). Theo danh chỉ bản số 005 ngày 26/12/2021 Công an quận Long biên lập, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 14/12/2021 hủy bỏ tạm giữ ngày 23/12/2021. Hiện đang bị Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tạm giam từ ngày 14/05/2021 (có mặt tại phiên tòa).

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Đỗ Văn T1**, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ K phường N, Long Biên, Hà Nội (vắng mặt).

2. Anh Hoàng Minh T2 , sinh năm 1969; Trú tại: Tổ A phường N, Long Biên, Hà Nội (vắng mặt).

3. Chị Đặng Thị K , sinh năm 2003; Trú tại: thôn L, xã H, huyện Văn Chân, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: xã Đ, huyện Gia Lâm, Hà Nội (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 14/12/2021, Đội CSHS - Công an quận Long Biên phối hợp cùng Công an phường Ngọc Lâm tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Nam Ninh; địa chỉ: Số 111 đường đê Long Biên, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội phát hiện hai đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm tại phòng 203 và 205. Cụ thể:

Tại phòng 203: Đặng Thị K , sinh năm 2003, HKTT: Liên Siu, xã Nậm Mười, Văn Chân, Yên Bái, chỗ ở: xã Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội đang có hành vi bán dâm cho Hoàng Minh T2 , sinh năm 1969, HKTT: tổ 35 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội. Thu giữ: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 6, số tiền 1.200.000 đồng.

Tại phòng 205: Nguyễn Bích P đang có hành vi bán dâm cho Đỗ Văn T1, sinh năm 1991, HKTT: Tổ 36 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội. Thu giữ: 01 điện thoại Iphone 11 pro max, 01 điện thoại nokia 1280, số tiền 2.300.000 đồng.

Tổ công tác đã lập biên bản, đưa các đối tượng về trụ sở tiến hành điều tra làm rõ:

Bản thân P không có nghề nghiệp ổn định nên P Đ bài lên nhóm “Checker Việt” trên Facebook để tìm khách mua dâm, khi khách có nhu cầu mua dâm sẽ gọi điện liên hệ theo số điện thoại 0586485085 P Đ kèm bài viết.

Giữa P và Nguyễn Hải Đ có mối quan hệ quen biết xã hội, P biết Đ có thể điều gái bán dâm mỗi khi có khách mua dâm.

Trưa ngày 14/12/2021, Đỗ Văn T1 và Hoàng Minh T2 có nhu cầu mua dâm nên T1 đã sử dụng số điện thoại 0566248841 gọi đến số 0586485085 của P để hỏi mua dâm. P đồng ý và báo giá bán dâm là 1.000.000 đồng/1 người/1 lượt. Do T1 bảo có hai người nên P đã gọi điện cho Nguyễn Hải Đ và hỏi Đ có ai đi bán dâm không. Đ bảo có thì P nói với Đ giá bán dâm là 1.000.000 đồng/1 người/1 lượt. P báo lại cho T1 biết về việc đã rủ thêm được một người nữa đến để bán dâm. P và T1 hẹn gặp nhau tại phòng 205 nhà nghỉ Nam Ninh.

Sau đó, Đ liên hệ bảo K đi bán dâm (sau mỗi lần bán dâm K sẽ chia cho Đ 300.000 đồng) và chở K đến khu vực gầm cầu Chương Dương để đứng đợi P . Một lúc sau P đến đón K và cùng đến nhà nghỉ Nam Ninh. Đến nơi, P và K vào phòng 205 để gặp T1 và T2 . Tại đây, T1 đưa cho P số tiền 2.500.000 đồng (trong đó: 1.000.000 đồng là tiền mua dâm, 1.000.000 đồng là tiền công P gọi thêm người đến bán dâm cho T2 và 500.000 đồng là tiền đi taxi). T2 đưa cho K số tiền 1.000.000 đồng là tiền mua dâm. Nhận tiền xong P đưa cho K 200.000 đồng là tiền để đi xe taxi. Sau đó, P và T1 ở lại phòng 205 còn K và T2 sang phòng 203 để mua bán dâm với nhau. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang mua bán dâm thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính lập biên bản và đưa về trụ sở để làm rõ.

Tiến hành triệu tập Nguyễn Hải Đ, tại Cơ quan điều tra Đ tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 6 plus, Đ khai nhận như trên phù hợp với lời khai của P và các tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với việc Nguyễn Bích P, Đặng Thị K có hành vi bán dâm và Đỗ Văn T1, Hoàng Văn T2 có hành vi mua dâm. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với chủ nhà nghỉ Nam Ninh là ông Trần Đ Ninh, sinh năm 1962, HKTT: Số 57<sup>A</sup> Cửa Đông, phường Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quá trình kinh doanh có đầy đủ giấy phép, ông Ninh không biết các đối tượng mua bán dâm tại Nhà nghỉ nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1973, HKTT: Đội 1 Thôn Na, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội là nhân viên lễ tân của Nhà nghỉ, ngày 14/12/2021, anh nghỉ ngơi các đối tượng thực hiện hành vi mua bán dâm đã trình báo Cơ quan công an, do đó không xem xét xử lý.

Đối với 01 điện thoại 1280 thu giữ của Đỗ Văn T1, 01 điện thoại Iphone 11 Promax thu giữ của Nguyễn Bích P, 01 điện thoại Iphone 6 Plus do Nguyễn Hải Đ tự nguyện giao nộp, 01 điện thoại Iphone 6 thu giữ của Đặng Thị K, 01 bao cao su và số tiền 3.500.000 đồng thu giữ của P và K xác định các bị can và người liên quan sử dụng để thỏa thuận việc mua bán dâm ngày 14/12/2021. Chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo P, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSLB ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Bích P và Nguyễn Hải Đ về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện VKSND quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Bích P và Nguyễn Hải Đ phạm tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt đề nghị HĐXX:* Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bích P, Nguyễn Hải Đ.

*Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:* Bị cáo Nguyễn Bích P từ 12 đến 15 tháng tù; Bị cáo Nguyễn Hải Đ từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị cho tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại 1280, 01 điện thoại Iphone 11 Promax, 01 điện thoại Iphone 6 Plus, 01 điện thoại Iphone 6 do sử dụng vào việc phạm tội; Đề nghị cho tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 3.500.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Nói lời sau cùng, các Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai do không hiểu biết pháp luật nên đã vi phạm pháp luật, các bị cáo mong HĐXX cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 14/12/2021, tại nhà nghỉ Nam Ninh tại địa chỉ số 111 đường đê Long Biên, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Hải Đ, Nguyễn Bích P có hành vi môi giới để Đặng Thị K bán dâm cho Hoàng Minh T2 . Nguyễn Bích P được hưởng lợi 1.500.000 đồng, Nguyễn Hải Đ được hưởng 300.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo P , Đ đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Môi giới mại dâm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo Nguyễn Bích Phương và Nguyễn Hải Đ về tội: “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về vai trò của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua phân thẩm vấn và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự bàn bạc phân công cụ thể, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, muốn kiếm tiền nhanh chóng, không bằng sức lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, Nguyễn Bích P đã bị cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, hình thức phạt tiền 200.000 đồng (đã nộp phạt theo Biên lai thu thuế, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính ngày 07/01/2022 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Long Biên Hà Nội), hành vi bán dâm của bị cáo là nguyên nhân của vụ môi giới mại dâm sau này. Việc bị cáo có tuổi trẻ, có sức khỏe, nhưng lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng mà không cần bỏ công sức nên đã thực hiện hành vi môi giới mại dâm. Do đó khi lượng hình cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện.

Bị cáo Nguyễn Hải Đ biết việc mua bán dâm vi phạm đạo đức xã hội, bị nhà nước cấm và pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn tham gia môi giới với P

là vi phạm chuẩn mực đạo đức xã hội nên khi lượng hình cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện.

**[4]** Xét hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội. Các bị cáo biết rõ việc mua bán, môi giới mại dâm bị pháp luật nghiêm cấm và mại dâm là một loại tệ nạn xã hội, nhưng vì hám lợi mà phạm tội. Do đó cần T2 phải dành cho các bị cáo một hình phạt tù nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Bích P** , Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bản thân là lao động chính duy nhất trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt khởi điểm là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Hải Đ**, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ông Dương Đình Bộ (là anh trai bà Dương Thị Tiến mẹ đẻ bị cáo) trong kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng huân chương Chiến sĩ vẻ vang, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét áp dụng mức hình phạt khởi điểm là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

**[5]** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

\* Về tình tiết tăng nặng: Không.

\* Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

**[6]** Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.500.000 đồng thu giữ của các bị cáo là tiền bán dâm, tiền công môi giới;

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại 1280 thu giữ của Đỗ Văn T1, 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max thu giữ của Nguyễn Bích P , 01 điện thoại Iphone 6 Plus thu giữ của Nguyễn Hải Đ, 01 điện thoại Iphone 6 thu giữ của Đặng Thị K .

-Tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

**[7]** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên!

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Bích P , Nguyễn Hải Đ.

**2.** Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bích P** và **Nguyễn Hải Đ** phạm tội “**Môi giới mại dâm**”;

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Bích P 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 23/12/2021.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hải Đ 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 23/12/2021.

**3. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng đối với các bị cáo

**4. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:* số tiền 3.500.000 đồng thu giữ của P và K do các bị cáo và người liên quan sử dụng để thỏa thuận việc mua bán dâm ngày 14/12/2021 (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/01/2022 tại tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên);

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:* 01 điện thoại Nokia 1280 màu xanh, số Imei: 355914050135840 đã qua sử dụng thu giữ của Đỗ Văn T1; 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, số Imei: 352844111233552 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Bích P; 01 điện thoại Iphone 6 Plus, số Imei: 358603073573387 đã qua sử dụng (vỡ màn hình) thu giữ của Nguyễn Hải Đ; 01 điện thoại Iphone 6, số Imei: 354429066549794 đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Thị K.

- *Tiêu hủy:* 01 bao cao su đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên).

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Bích P, Nguyễn Hải Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự Các bị cáo P, Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị K, anh Đỗ Văn T1, anh Hoàng Minh T2 vắng mặt có quyền kháng cáo phần quyết định có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- UBND xã An Đông, huyện An Dương, TP. Hải Phòng;
- UBND xã Tứ Hiệp, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

